

Lý do giá lúa gạo neo ở mức cao

08:22 05/11/2022

Theo lý giải từ đại diện doanh nghiệp, các hợp đồng ký mới giá cao hơn các hợp đồng cũ, nguồn cung trong nước đang cạn, nên phải đẩy giá gạo lên để hút hàng về, khiến giá gạo trong nước sẽ bật tăng.

Theo đại diện của Hiệp hội Lương thực Việt Nam, giá chào bán gạo xuất khẩu 5% tấm đang ở mức 428 USD/tấn, gạo 25% tấm ở mức 408 USD/tấn. Giá gạo xuất khẩu vẫn ổn định.

Trong tuần, giá gạo nội địa tiếp tục tăng cao khi nhu cầu mua vẫn khá trong khi nguồn cung vụ thu đông hạn hẹp. Thị trường lúa thu đông giao dịch đều, giá lúa thu đông các loại tiếp tục xu hướng nhích so với tuần trước.



Lý do giá lúa gạo neo ở mức cao. Ảnh Báo Thanh niên.

Theo các doanh nghiệp, hiện nay các hợp đồng ký mới đều cao hơn các hợp đồng cũ nhưng doanh nghiệp vẫn không có lời là do nhiều doanh nghiệp không mua đủ hàng, vì nguồn cung trong nước đang cạn buộc họ phải đẩy giá gạo lên

để hút hàng về, khiến giá gạo trong nước sẽ bật tăng. Đó là nguyên nhân giá gạo trong nước tăng nhanh hơn giá gạo xuất khẩu.

Bản chất của vấn đề là do đầu năm nhiều doanh nghiệp ký hợp đồng rất ít, vì vậy tâm lý chung là khi thấy giá gạo xuất khẩu tăng lên và có hợp đồng mới thì có nhiều người ký bán, nhưng họ không ngờ giá gạo trong nước lại lên nhanh hơn giá gạo xuất khẩu.

Khi lượng hợp đồng ký cao hơn lượng hàng có thật trong nước và khi doanh nghiệp cần hàng để giao cho đối tác buộc phải đẩy giá lên để huy động, tất nhiên giá nội địa sẽ phải cao hơn giá gạo xuất khẩu. Song, giá gạo sẽ dần ổn định trở lại khi Đồng bằng sông Cửu Long vào vụ thu hoạch rộ vụ Thu Đông và nguồn hàng trên thị trường có trở lại.

Hiện lúa OM 5451 đang được thương lái thu mua tại ruộng với mức 6.400 – 6.500 đồng/kg; lúa Đài thơm 8 đang được thương lái thu mua ở mức 6.400 – 6.600 đồng/kg; lúa OM 18 ở mức 6.400 – 6.600 đồng/kg; lúa Nhật 7.800 – 7.900 đồng/kg; lúa IR 504 ở mức 6.200 – 6.300 đồng/kg; Đài thơm 8 6.300 – 6.400 đồng/kg; nếp An Giang (tươi) 5.900 – 6.100 đồng/kg; nếp Long An (tươi) 6.200 – 6.500 đồng/kg. Nếp An Giang khô đang được thương lái thu mua ở mức 8.400 – 8.500 đồng/kg; nếp Long An khô 8.700 – 9.100 đồng/kg; nàng hoa 9 6.600 – 6.800 đồng/kg; lúa IR 504 khô duy trì ở mức 6.500 đồng/kg.

Giá gạo nguyên liệu ở mức 9.500 – 9.550 đồng/kg; gạo thành phẩm duy trì ổn định ở mức 10.200 – 10.250. Tương tự, với mặt hàng phụ phẩm, hiện giá tấm ổn định ở mức 9.700 – 10.000 đồng/kg, cám khô ở mức 8.700 – 8.800 đồng/kg.

Hải Dương (t/h)